

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 53/2017/NQ-HĐND

Trà Vinh, ngày 08 tháng 12 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

**Quy định định mức chi phí quản lý dự án của Ban quản lý xã
thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia (gọi tắt là Ban quản lý xã) giai đoạn
2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 6**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 349/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về thanh toán, quyết toán nguồn vốn đầu tư ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Thông tư số 72/2017/TT-BTC ngày 17/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 4194/TTr-UBND ngày 13/11/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định định mức chi phí quản lý dự án của Ban quản lý xã thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia (gọi tắt là Ban quản lý xã) giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định định mức chi phí quản lý dự án của Ban quản lý xã thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia (gọi tắt là Ban quản lý xã) giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong thực hiện quản lý dự án đầu tư xây dựng các dự án nhóm C quy mô nhỏ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Điều 2. Định mức chi phí quản lý dự án của Ban quản lý xã

1. Định mức chi phí quản lý dự án

STT	Loại công trình	Hệ số tính tỷ lệ %
1	Công trình dân dụng	2,63
2	Công trình công nghiệp	2,76
3	Công trình giao thông	2,35
4	Công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn	2,49
5	Công trình hạ tầng kỹ thuật	2,21

Chi phí quản lý dự án được xác định bằng (=) hệ số tính tỷ lệ % theo bảng trên nhân (x) với chi phí xây dựng và chi phí thiết bị (chưa có thuế giá trị gia tăng) trong tổng mức đầu tư xây dựng của dự án được duyệt.

2. Nội dung chi và mức chi

a) Nội dung chi theo quy định tại Khoản 2 Điều 23 Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

b) Mức chi cụ thể theo Thông tư số 72/2017/TT-BTC ngày 17/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án của các Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện quản lý dự án được đưa vào tổng mức đầu tư của dự án và sử dụng nguồn ngân sách nhà nước để thực hiện.

Điều 4. Giao UBND tỉnh tổ chức thực hiện; Ban Kinh tế - Ngân sách và đại biểu HĐND tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Trà Vinh khoá IX - kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 08/12/2017 và có hiệu lực kể từ ngày 19/12/2017./.

CHỦ TỊCH

Trần Trí Dũng